**Phụ lục**

**CÁC MẪU VĂN BẢN**

*(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-TT ngày ..... tháng ..... năm 2023*

*của Thủ tướng Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị xác định công nghệ  |
| Mẫu số 02 | Thuyết minh hiện trạng công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư |
| Mẫu số 03 | Chứng thư giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư |
| Mẫu số 04 | Báo cáo tình hình xác định công nghệ trong dự án đầu tư của Sở Khoa học và Công nghệ |
| Mẫu số 05 | Báo cáo tình hình giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư của tổ chức giám định |

**Mẫu số 01. Văn bản đề nghị xác định công nghệ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*..., ngày ... tháng ... năm...*

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XÁC ĐỊNH CÔNG NGHỆ**

Kính gửi: ...............(Cơ quan chủ trì xác định công nghệ)

Dự án đầu tư .........................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký dự án đầu tư số (mã số)….....do (cơ quan).................... , cấp ngày... tháng... năm….

Thông tin liên hệ:

- Đại diện nhà đầu tư: .........................................................

- Địa điểm thực hiện dự án:......................................................

- Số điện thoại: ......................... Fax : ..............................

Đề nghị được xác định công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư để làm thủ tục gia hạn dự án đầu tư. Chúng tôi xin gưỉ hồ sơ đề nghị xác nhận công nghệ gồm các tài liệu như sau:

1. Văn bản đề nghị xác định công nghệ;

2. Bản sao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

3. Thuyết minh hiện trạng công nghệ;

4. Danh mục máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ;

5. Chứng thư giám định;

6. Bản sao các tài liệu khác có liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng công nghệ công nghệ, bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm (nếu có).

Nhà đầu tư cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và hợp pháp của các tài liệu nêu trên.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN NHÀ ĐẦU TƯ***(Ký tên, đóng dấu)* |

**Mẫu số 02. Thuyết minh hiện trạng công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư**

**THUYẾT MINH HIỆN TRẠNG**

**CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG TRONG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư:.........................................................................

2. Địa điểm thực hiện dự án:..........................................................

3. Giấy chứng nhận đăng ký dự án đầu tư: …......................... (ngày tháng năm cấp; cơ quan cấp; mã số).

4. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanhcủa dự án đầu tư: :.........................

5. Quy mô dự án:

- Sản lượng:................ đơn vị sản phẩm/ năm

- Lao động:................. người

- Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng *(nếu có):* .............. m2 hoặc ha

- Tổng vốn đầu tư của dự án: ......... *(bằng chữ)* đồng

6. Thời hạn hoạt động của dự án: ......

**II. THUYẾT MINH HIỆN TRẠNG CÔNG NGHỆ**

1. Quy trình công nghệ, đặc điểm của dây chuyền công nghệ:

- Tên công nghệ;

- Quy trình, đặc điểm của dây chuyền công nghệ (trong đó thuyết minh quy trình, thông số kỹ thuật, sơ đồ dây chuyền công nghệ,…);

- Quy mô công suất/hiệu suất hiện tại và so với thiết kế.

 - Sự hoàn thiện của công nghệ, phù hợp của công nghệ; phân tích ưu nhược điểm của công nghệ, so sánh với công nghệ cùng loại đang sử dụng phổ biến trong và ngoài nước (nếu có).

1. Nguyên vật liệu, nhiên liệu năng lượng của dây chuyền công nghệ:

 - Thống kê nguyên, vật liệu (chủng loại, khối lượng) ;

 - Mức độ tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng thực tế/thiết kế;

 3. Sản phẩm của công nghệ, quy mô, sản lượng sản phẩm:

 - Tên các loại sản phẩm, quy mô sản lượng (năng suất);

 - Chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn công bố, mức độ phù hợp so với tiêu chuẩn quy chuẩn quốc gia và thế giới.

4. Hệ thống quản lý chất lượng của dây chuyền công nghệ, việc tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

5. Hoạt động duy tu, bảo dưỡng theo định kỳ, sửa chữa, thay thế máy móc, thiết bị (kèm theo hồ sơ sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị).

6. Thuyết minh máy móc, thiết bị trong một số lĩnh vực có tuổi vượt quá 10 năm không thuộc công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên (theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ).

7. Danh mục máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Tên máy móc, thiết bị | Năm sản xuất | Nhà sản xuất | Nước sản xuất(xuất sứ) | Nhãn hiệu, Kiểu loại (model) | Số sản xuất (Seri No.) | Thông số kỹ thuật cơ bản (công suất, hiệu suất, ...) | Mã HS |
| I | Máy móc, thiết bị có tuổi vượt không quá 10 năm |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... | ..... |  |  |  |  |  |  |  |
| II | Máy móc, thiết bị có tuổi vượt quá 10 năm |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... | ..... |  |  |  |  |  |  |  |

*Lưu ý: Trường hợp một dự án đầu tư có nhiều dây chuyền sản xuất thì liệt kê và thuyết minh chi tiết hiện trạng công nghệ của từng dây chuyền sản xuất trong dự án đó.*

 *................, ngày tháng năm 20....*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|   |  | **NHÀ ĐẦU TƯ** |
|  |  |  *(Ký tên, đóng dấu)* |

**Mẫu số 03. Chứng thư giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH**Số:......... | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập Tự do- Hạnh phúc***..........., ngày.......tháng ....... năm............* |

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH**

**Máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên dự án đầu tư: …………………………………..…………..………..

2. Ngày thực hiện giám định:………………………………………………

3. Địa điểm giám định:………………. ……………………………………..

4. Phương pháp giám định:………………………………………………....

**II. KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH**

**1. Dây chuyền công nghệ:**

1.1. Dây chuyền công nghệ thứ nhất:

 - Tên dây chuyền công nghệ:…

 - Dây chuyền được sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn:…

 - Công suất (năng suất):

 Theo thiết kế:…… thực tế:…… đạt: ...% (so với thiết kế)

 - Tiêu hao nguyên, vật liệu:

 Theo thiết kế:…… thực tế:…… đạt: ...% (so với thiết kế)

 - Tiêu hao năng lượng/ hiệu suất thực tế:

 Theo thiết kế:…… thực tế:…… đạt: ...%(so với thiết kế)

 - Đánh giá mức độ đáp ứng của dây chuyền công nghệ khi hoạt động theo theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn lao động, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

1.2. Dây chuyền công nghệ tiếp theo: (*trình bày tương tự như dây chuyền công nghệ thứ nhất*):........

**2. Máy móc, thiết bị có mã hàng hóa (mã số HS) thuộc các Chương 84 và 85 Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam có tuổi không vượt quá 10 năm:**

2.1. Danh mục máy móc thiết bị:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Tên máy móc, thiết bị | Model/SeriNo. | Năm sản xuất | Mã HS | Mức độ đáp ứng QCVN về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| .... | ....... |  |  |  |  |

2.2. Đánh giá chung về mức độ đáp ứng QCVN về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường của toàn bộ máy móc, thiết bị có tuổi không vượt quá 10 năm

*………*

**3. Máy móc, thiết bị có mã hàng hóa (mã số HS) thuộc các Chương 84 và 85 Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam có tuổi vượt quá 10 năm:**

3.1. Danh mục máy móc thiết bị:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Tên máy móc, thiết bị | Model/SeriNo. | Năm sản xuất | Mã HS | Tiêu hao nguyên, vật liệu thực tế/ thiết kế | Tiêu hao năng lượng thực tế/ thiết kế | Công suất thực tế/ thiết kế | Hiệu suất thực tế/ thiết kế | Mức độ đáp ứng QCVN về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| .... | ....... |  |  |  |  |  |  |  |  |

3.2. Đánh giá chung về mức độ đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường của toàn bộ máy móc, thiết bị có tuổi vượt quá 10 năm

3.3.Đánh giá chung máy móc, thiết bị về việc đáp ứng các tiêu chí xác định máy móc, thiết bị trong một số lĩnh vực có tuổi vượt quá 10 năm không thuộc công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**4. Kết luận:**

**5. Hiệu lực của chứng thư giám định:** 12 tháng (từ thời điểm cấp chứng thư).

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH** *(Người có thẩm quyền ký, ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu số 04. Báo cáo kết quả xác định công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...****SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**Số:......../SKHCN-......V/v báo cáo tình hình xác định công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập Tự do- Hạnh phúc***..........., ngày.......tháng ....... năm............* |

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện Quyết định số /2023/QĐ-TTg ngày tháng năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình xác định công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư (số liệu báo cáo từ ngày 15 tháng 12 năm … đến ngày 14 tháng 12 năm …) như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên dự án đầu tư | Địa điểm thực hiện dự án | Kết luận về việc dự án có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên theo quy định tại khoản 10 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP  |
| Có*(tích dấu "X")* | Không*(tích dấu "X")* |
| 1 |   |   |  |  |
| ... |   |   |  |  |
| Tổng |   |   |  |  |

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: ........ | **GIÁM ĐỐC** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**Mẫu số 05. Báo cáo kết quả giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư của tổ chức giám định**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH**Số:.........V/v báo cáo tình hình giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập Tự do- Hạnh phúc***..........., ngày.......tháng ....... năm............* |

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Tên tổ chức giám định được chỉ định, được thừa nhận: ……………………

2. Địa chỉ: ……………………………………………………………………

3. Số điện thoại/số fax: ……………………………………………………….

4. Người đại diện pháp luật: ……………………………………………………

5. Quyết định chỉ định số: .../QĐ-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ngày … tháng … năm …

Chúng tôi xin báo cáo tình hình giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư (số liệu báo cáo từ ngày 15 tháng 12 năm … đến ngày 14 tháng 12 năm …) như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên địa phương nơi thực hiện dự án đầu tư | Tên dự án đầu tư | Kết luận của Chứng thư giám định về việc dự án có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên theo quy định tại khoản 10 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP  |
| Có*(tích dấu "X")* | Không*(tích dấu "X")* |
| 1 |   |   |  |  |
| ... |   |   |  |  |
| Tổng |   |   |  |  |

Chúng tôi cam kết tính chính xác của thông tin báo cáo nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: ........ | **TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH** *(Người đại diện pháp luật ký, ghi rõ họ tên)* |